

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM**
*Bản án số: 70 /2021/HSST
Ngày: 12/10/2021*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thúy Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tươi
2. Ông Trương Đắc Hưng

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị T – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Trương Vui - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 10 năm 2021, tại Toà án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 83/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92 /2021/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Văn T** - Sinh ngày 27/3/1994, tại Hội AN, tỉnh Quảng Nam. Nơi cư trú: Khối C, phường Điện N, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: lái xe; trình độ học văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn D (đã chết) và bà Lê Thị P; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Hương T và có 02 con, con lớn sinh năm 2017 và con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, Tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 18/6/2021, chuyển tạm ngày 25/6/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ, lưu giam Công an thị xã Điện Bàn, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Hoàng Thị Như T, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Thôn T, xã B, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế. (vắng mặt)

+ Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Khối phố A, phường V, thị xã Điện Bàn, Quảng Nam. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 18/6/2021, nhận được tin báo từ quần chúng nhân dân về việc có một số đối tượng thuê phòng tại Nhà nghỉ Như Ý thuộc phường Vĩnh Điện, thị xã Điện Bàn có biểu hiện tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Điện Bàn phối hợp với Công an phường Vĩnh Điện kiểm tra Nhà nghỉ Như Ý do chị Nguyễn Thị C làm chủ và quản lý, điều hành. Tại phòng 302 có 02 đối tượng là Lê Văn T và Hoàng Thị Như T đang thuê, qua kiểm tra phát hiện trên bàn của phòng 302 có 01 gói ni lông kích thước 3 x 3cm bên trong có 02 viên nén màu cam gồm 01 viên hình trái tim và 01 viên không rõ hình dạng. Lê Văn T khai nhận đó là ma túy T cất giấu để sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Điện Bàn đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Văn T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tạm giữ niêm phong số tang vật trên và 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 11 bên trong có sim số 0905.679.552 của Lê Văn T.

Quá trình điều tra xác định: Vào tối ngày 15/6/2021, T ra thành phố Đà Nẵng dự sinh nhật của một người bạn quen biết ngoài xã hội tên “Xíu” (không rõ nhân thân, lai lịch) và có sử dụng ma túy dạng kẹo, tan tiệt, Xíu đưa cho T 01 gói ni lông bên trong có một ít ma túy dạng kẹo, T đem về cất giấu để sử dụng. Chiều ngày 17/6/2021, T lấy một ít ma túy ra sử dụng, còn lại giấu và mang theo. Sau đó, T gọi điện rủ chị Hoàng Thị Như T (là bạn gái T) ra thành phố Đà Nẵng chơi và xem bóng đá giải vô địch Châu Âu, đến khuya ngày 17/6/2021, T và chị T về nhà nghỉ Như Ý thuê phòng 302 nghỉ qua đêm. Khi vào phòng chị T mệt nên ngủ trước còn T lấy gói ma túy để trên bàn rồi cũng đi ngủ. Đến sáng ngày 18/6/2021 thì bị kiểm tra, bắt quả tang.

Kết quả test ma túy xác định T dương tính với chất ma túy, chị T âm tính với chất ma túy.

Tại kết luận giám định số 786/C09C-Đ2 ngày 23/6/2021, của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: 02 (hai) viên dạng nén màu cam (một viên hình trái tim, hai mặt có in hình mặt con sư tử và một viên không rõ hình dạng) gói giám định là ma túy; loại MDMA; tổng khối lượng mẫu là 0.46 gam.

Về vật chứng hiện đang tạm giữ:

- 01 (một) phong bì đã niêm phong số 786/C09C-Đ2 ngày 23/6/2021, của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, bên trong chứa lượng ma túy còn lại sau giám định, vật chứng trên chuyển Chi cục thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn tạm giữ.

- Đối với 01 (một) ĐTDĐ hiệu Iphone 11 bên trong có sim số 0905.679.552. Quá trình điều tra, xác định điện thoại này là của Lê Văn T không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho T.

Tại bản Cáo trạng số 73/CT-VKS ngày 19 tháng 8 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn đã truy tố bị cáo Lê Văn T để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù.

+ Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì đã niêm phong số 786/C09C-Đ2 ngày 23/6/2021, của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, bên trong chứa lượng ma túy còn lại sau giám định.

Đối với bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo không có ý kiến gì về kết luận điều tra, quyết định truy tố và luận tội của đại diện viện kiểm sát. Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là sai trái và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Điện Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với biên bản ghi nhận sự việc; kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 18/6/2021, tại Phòng 302 Nhà nghỉ Như Ý thuộc khối phố 1, phường Vĩnh Điện, thị xã Điện Bàn, Lê Văn T có hành vi tàng trữ 0.46 gam ma túy tổng hợp loại MDMA để sử dụng thì bị bắt quả tang. Do đó, hành vi

tàng trữ ma túy của bị cáo là vi phạm pháp luật và đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Đánh giá, tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội. Ma túy MDMA hay còn gọi là thuốc lắc, khi sử dụng người dùng sẽ trở nên “ảo cảm” hưng phấn cao độ, sẽ gây tác động trực tiếp lên hệ thần kinh là nguyên nhân gây nên các hành vi vi phạm pháp luật khác. Bị cáo T biết và hiểu rõ được tác hại của ma túy nhưng vẫn xem thường pháp luật, cố ý tàng trữ để sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu bản thân mà bất chấp những nguy hại có thể xảy ra cho bản thân, gia đình và xã hội. Đồng thời, hiện nay với tình hình tội phạm ma túy diễn biến phức tạp, ngày càng nhiều các đối tượng tàng trữ và sử dụng ma túy nên cần có một mức án nghiêm khắc đối với hành vi này, vì vậy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố bị cáo khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, có 02 con nhỏ nên xem xét áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật và tạo điều kiện để cho bị cáo sớm về hòa nhập cộng đồng.

[5] Những vấn đề liên quan đến vụ án:

- Đối với người thanh niên tên “Xíu” đã cho ma túy cho Lê Văn T, do T khai không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở để điều tra, xác minh, xử lý.

- Đối với chị Hoàng Thị Như T, qua điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của Lê Văn T và cũng không biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy của T nên không xem xét.

- Đối với chị Nguyễn Thị C, qua điều tra xác định không biết việc Lê Văn T đến thuê Nhà nghỉ Như Ý và tàng trữ trái phép chất ma túy tại Nhà nghỉ Như Ý, nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

+ 01 (một) phong bì đã niêm phong số 786/C09C-Đ2 ngày 23/6/2021, của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, bên trong chứa lượng ma túy còn lại sau giám định, đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ nên áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 (một) ĐTDĐ hiệu Iphone 11 bên trong có sim số 0905.679.552. Quá trình điều tra, xác định điện thoại này là của Lê Văn T không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho T là phù hợp

[7] Về án phí: : Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giữ ngày 18 tháng 6 năm 2021.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì đã niêm phong số 786/C09C-Đ2 ngày 23/6/2021, của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, bên trong chứa lượng ma túy còn lại sau giám định (Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/8/2021)

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 của BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo để xin xét xử phúc thẩm. Riêng người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Viện kiểm sát tỉnh Quảng Nam;
- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Nhà tạm giữ Công an TX Điện Bàn;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- UBND phường Điện Nam Đông;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Thị Thúy Vân

